

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107330	1	NGUYỄN QUỲNH ANH	06/08/2007	Nữ	9A1	6.25	6.25	8.25	0	20.75
2	107390	4	LÂM MINH DUY	09/11/2007	Nam	9A1	7.75	6.25	7.5	1	22.5
3	107412	5	TRẦN MỸ GIA HÂN	15/04/2007	Nữ	9A1	8.25	9	8.25	0	25.5
4	107437	6	ĐÀO TRƯỜNG HOÀNH	04/01/2007	Nam	9A1	8.75	9.75	8.5	1	28
5	107471	7	TRẦN NGUYỄN ĐÔNG KHANG	24/04/2007	Nam	9A1	7.5	9	8.25	0	24.75
6	107483	8	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG KHOA	18/08/2007	Nam	9A1	8.5	9.25	8.25	0	26
7	107495	8	HUỶNH TRẦN NHÂN KIẾT	06/09/2007	Nam	9A1	6.5	6.25	6	0	18.75
8	107504	9	NGUYỄN THIÊN KIM	21/05/2007	Nữ	9A1	6.5	9.25	6.75	0	22.5
9	107539	10	PHAN NGỌC MAI	29/01/2007	Nữ	9A1	8.25	8.5	7.5	1	25.25
10	107544	10	LÊ TRẦN TUYẾT MINH	28/02/2007	Nữ	9A1	8.25	8	6.5	0	22.75
11	107546	10	NGUYỄN THÙY NGỌC MINH	02/02/2007	Nữ	9A1	8.5	7.75	7.75	0	24
12	107564	11	NGUYỄN HOÀNG KIM NGÂN	20/12/2007	Nữ	9A1	6.75	8.75	6.75	0	22.25
13	107575	12	CHU NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	14/01/2007	Nữ	9A1	7	7.75	7	0	21.75
14	107586	12	LÊ KHÁNH NGỌC	17/01/2007	Nữ	9A1	7.75	5.75	4.25	0	17.75
15	107599	13	TRẦN HOÀNG MINH NGỌC	16/06/2007	Nữ	9A1	8.25	7.5	6	0	21.75
16	107612	13	NGUYỄN HỮU NHÂN	24/01/2007	Nam	9A1	7	7	5.75	0	19.75
17	107616	13	VŨ TRỌNG NHÂN	12/03/2007	Nam	9A1	7	7.25	8	0	22.25
18	107621	14	PHAN MINH NHẬT	03/04/2007	Nam	9A1	8.25	7.25	6.25	0	21.75
19	107673	16	LƯU THIÊN PHÚC	17/01/2007	Nam	9A1	8.75	10	9	0	27.75
20	107729	18	DƯƠNG BẢO THANH	04/01/2007	Nam	9A1	7.5	8.5	8.25	0	24.25
21	107734	18	TẦN QUỐC THANH	03/02/2007	Nam	9A1	8.25	7.5	9	0	24.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	107764	20	NGÔ THÙY ANH THƯ	01/07/2007	Nữ	9A1	8	7	7.5	0	22.5
23	107778	20	NGUYỄN NGỌC THÚY	24/10/2007	Nữ	9A1	8.25	6.75	7.5	0	22.5
24	107821	22	PHẠM NGỌC PHƯƠNG TRINH	06/10/2007	Nữ	9A1	6.5	7	1.75	0	15.25
25	107854	23	ĐẶNG NGUYỄN THANH VÂN	27/03/2007	Nữ	9A1	7	6.75	7.25	0	21
26	107870	24	LÊ HÀ PHƯƠNG VY	07/02/2007	Nữ	9A1	7	6.75	7	0	20.75
Tổng cộng có tất cả: 26 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107346	2	NGUYỄN LÂM THIÊN BẢO	14/03/2007	Nam	9A2	7	7.75	5.25	0	20
2	107356	3	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU	09/01/2007	Nữ	9A2	9	8.25	6.25	0	23.5
3	107383	4	CAO ĐẠI DƯƠNG	29/09/2007	Nam	9A2	8.25	9	8	0	25.25
4	107392	4	NGUYỄN LÊ DUY	28/07/2007	Nam	9A2	6.25	7.5	8.25	0	22
5	107397	4	ĐINH NGỌC NGÂN GIANG	11/06/2007	Nữ	9A2	-1	-1	-1	0	-3
6	107411	5	TRẦN GIA HÂN	06/02/2007	Nữ	9A2	7.75	7	7.25	0	22
7	107429	6	ĐẶNG TRẦN THÁI HÒA	04/04/2007	Nam	9A2	7	7.5	5.75	0	20.25
8	107430	6	HÀNG NGUYỄN HUY HOÀNG	24/02/2007	Nam	9A2	8	8.5	7.5	1	25
9	107445	6	ĐỖ NGỌC XUÂN HƯƠNG	10/02/2007	Nữ	9A2	9	7.75	7.5	0	24.25
10	107460	7	HOÀNG PHÚC KIM KHANG	17/08/2007	Nam	9A2	8.25	8	8.5	0	24.75
11	107490	8	NGUYỄN MINH KHÔI	09/05/2007	Nam	9A2	7	7.75	7	0	21.75
12	107552	11	LÊ HOÀNG NAM	01/01/2007	Nam	9A2	6.75	9.75	8.5	0	25
13	107559	11	ĐẶNG NGỌC KIM NGÂN	30/06/2007	Nữ	9A2	7	5	4.5	0	16.5
14	107608	13	ĐỖ NHƯ MINH NGUYỆT	17/11/2007	Nữ	9A2	7.5	8.75	8	0	24.25
15	107684	16	LÊ TIÊU PHƯƠNG	08/12/2007	Nữ	9A2	8.25	7.75	6.5	0	22.5
16	107703	17	LÊ MINH QUYÊN	25/11/2007	Nữ	9A2	8	9.25	8.25	0	25.5
17	107761	19	HÀ NGỌC MINH THƯ	06/06/2007	Nữ	9A2	8.25	7.75	7.75	1	24.75
18	107783	20	TRỊNH MINH THY	07/12/2007	Nữ	9A2	9	9.5	9.25	0	27.75
19	107798	21	TRẦN MINH TOÀN	06/06/2007	Nam	9A2	5.75	7.25	5.75	0	18.75
20	107815	22	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	16/02/2007	Nam	9A2	7.5	8.75	7.75	0	24
21	107861	24	PHẠM QUANG VINH	28/11/2007	Nam	9A2	5.5	8.5	4.25	0	18.25

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	107874	24	LIÊU MỸ VY	28/01/2007	Nữ	9A2	6.75	6.75	5	1	19.5
23	107897	25	TRỊNH NHƯ Ý	19/05/2007	Nữ	9A2	7.25	7.75	4	0	19
Tổng cộng có tất cả: 23 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107317	1	HOÀNG PHƯƠNG ANH	17/09/2007	Nữ	9A3	8.5	8	6	0	22.5
2	107319	1	LÊ NGỌC TRÚC ANH	05/04/2007	Nữ	9A3	8	8	6.75	0	22.75
3	107331	2	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	11/02/2007	Nữ	9A3	7.75	7.25	7	0	22
4	107359	3	NGUYỄN QUỲNH PHƯƠNG CHI	01/03/2007	Nữ	9A3	8.25	7.5	5.75	0	21.5
5	107466	7	NGUYỄN PHÚC DUY KHANG	28/01/2007	Nam	9A3	6.5	7.75	6.25	0	20.5
6	107511	9	NGUYỄN HUỲNH BẢO LIÊN	14/08/2007	Nữ	9A3	7.5	7	8.25	0	22.75
7	107615	13	NGUYỄN THIỆT NHÂN	10/08/2007	Nam	9A3	7	7.75	7.75	0	22.5
8	107714	17	CAO ĐỨC TÀI	25/11/2007	Nam	9A3	7.5	5.5	7.25	0	20.25
9	107720	18	VŨ TẤN TÀI	20/05/2007	Nam	9A3	7	7	6	0	20
10	107768	20	NGUYỄN TRẦN MINH THƯ	20/08/2007	Nữ	9A3	7.25	7.25	6	0	20.5
11	107790	21	TRẦN NGÔ TIẾN	25/11/2007	Nam	9A3	4.5	4.25	6.25	0	15
12	107803	21	ĐỐI NGỌC QUỲNH TRÂN	16/09/2007	Nữ	9A3	6.25	6.5	5	0	17.75
13	107832	22	HUỲNH ANH TÚ	10/04/2007	Nam	9A3	6.75	7.75	8.25	0	22.75
Tổng cộng có tất cả: 13 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**BẢNG KẾT QUẢ**Trường: **THCS VÂN ĐỒN**Loại hình: **Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107310	1	PHAN THÙY VÂN AN	19/10/2007	Nữ	9A4	8.25	6.75	8.25	0	23.25
2	107339	2	TRƯƠNG BÌNH KỶ ANH	12/06/2007	Nữ	9A4	6.25	7.5	4	0	17.75
3	107351	2	TRẦN NHƯ BÍCH	10/04/2007	Nữ	9A4	8.5	6.75	6.25	0	21.5
4	107363	3	ĐOÀN KHOA ĐĂNG	21/10/2007	Nam	9A4	7.5	4.25	5.25	0	17
5	107374	3	PHAN MINH ĐẠT	19/07/2007	Nam	9A4	8.75	5.75	7.25	0	21.75
6	107405	5	ĐỖ NGUYỄN THIÊN HÂN	06/01/2007	Nữ	9A4	8.5	8.5	7.5	1	25.5
7	107408	5	PHẠM GIA HÂN	14/07/2007	Nữ	9A4	8.75	5.5	7.25	0	21.5
8	107446	6	LÊ NGỌC QUỲNH HƯƠNG	07/02/2007	Nữ	9A4	8.5	8	8.25	0	24.75
9	107462	7	NGUYỄN DUY KHANG	16/10/2007	Nam	9A4	9	8.75	8	0	25.75
10	107478	8	LÊ NGUYỄN GIA KHIÊM	02/03/2007	Nam	9A4	7	3.75	8.5	0	19.25
11	107491	8	NGUYỄN VÕ ANH KHÔI	11/09/2007	Nam	9A4	6.75	8	8.5	0	23.25
12	107493	8	TRẦN ĐĂNG KHÔI	05/07/2007	Nam	9A4	6.25	5	3.75	0	15
13	107500	9	VŨ ANH KIẾT	06/05/2007	Nam	9A4	7.75	7.5	8.5	0	23.75
14	107502	9	NGUYỄN HOÀNG KIM	12/07/2007	Nữ	9A4	6.75	8.25	7.5	0	22.5
15	107503	9	NGUYỄN NGỌC HOÀNG KIM	15/08/2007	Nữ	9A4	6.25	4.75	2	0	13
16	107550	11	HUỲNH HẢI MY	23/12/2007	Nữ	9A4	7.25	4	3.5	1	15.75
17	107573	12	BÙI NGUYỄN GIA NGHI	23/11/2007	Nữ	9A4	7.75	9	7.25	0	24
18	107610	13	LÊ THANH NHÀN	29/10/2007	Nữ	9A4	8.75	6	3	0	17.75
19	107624	14	HUỲNH THỊ YẾN NHI	14/10/2007	Nữ	9A4	8.75	4	4.5	1	18.25
20	107639	14	NGÔ QUỲNH NHƯ	04/08/2007	Nữ	9A4	8	5.5	4	0	17.5
21	107659	15	NGÔ ĐÌNH PHONG	09/03/2007	Nam	9A4	5.25	8.25	4.25	0	17.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	107662	15	NGUYỄN LÂM THANH PHONG	18/08/2007	Nam	9A4	7.5	8.5	8.5	1	25.5
23	107674	16	NGUYỄN THIÊN PHÚC	16/01/2007	Nữ	9A4	7.75	4.25	4	0	16
24	107688	16	NGUYỄN PHẠM HOÀI PHƯƠNG	04/01/2007	Nam	9A4	7.5	7.5	7.75	0	22.75
25	107730	18	LÊ THÙY THANH	24/12/2007	Nữ	9A4	7.25	4.75	4	0	16
26	107733	18	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	15/07/2007	Nữ	9A4	7.5	5	6.75	1	20.25
27	107782	20	TRẦN CHÚC MINH THY	11/10/2007	Nữ	9A4	8.5	5.5	8	0	22
28	107808	21	PHAN TRẦN QUẾ TRÂN	01/10/2007	Nữ	9A4	8.75	8	7	0	23.75
29	107882	24	PHẠM YÊN VY	14/10/2007	Nữ	9A4	8.25	6.75	7.75	0	22.75
30	107885	25	TRẦN KIỀU VY	12/03/2007	Nữ	9A4	8	8.75	5	0	21.75
31	107887	25	TRẦN THÚY VY	17/02/2007	Nữ	9A4	8	5.25	7.25	0	20.5
Tổng cộng có tất cả: 31 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**BẢNG KẾT QUẢ**Trường: **THCS VÂN ĐỒN**Loại hình: **Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107316	1	NGUYỄN NGÔ HOÀNG ÂN	08/01/2007	Nam	9A5	6.75	5.25	7.5	0	19.5
2	107335	2	PHẠM MINH ANH	22/12/2007	Nữ	9A5	8.25	8.5	8.25	0	25
3	107336	2	PHẠM NGỌC PHƯƠNG ANH	10/04/2007	Nữ	9A5	7.5	5.75	8.25	0	21.5
4	107344	2	NGUYỄN ĐÌNH BẢO	22/01/2007	Nam	9A5	7.25	7.25	8.25	0	22.75
5	107409	5	PHAN VƯƠNG GIA HÂN	18/03/2007	Nữ	9A5	8.75	7.75	7.75	0	24.25
6	107416	5	DƯƠNG NGUYỄN HỒNG HẠNH	07/04/2007	Nữ	9A5	8.25	8.5	7.5	0	24.25
7	107420	5	LÊ PHÚC HẬU	21/11/2007	Nam	9A5	7.75	7.5	8	0	23.25
8	107434	6	NGUYỄN LÂM HOÀNG	19/11/2007	Nam	9A5	6.5	3.75	8	0	18.25
9	107458	7	ĐÌNH QUỐC KHANG	26/11/2007	Nam	9A5	7.75	8.25	7	0	23
10	107465	7	NGUYỄN MINH KHANG	30/12/2007	Nam	9A5	7	5.25	5.75	0	18
11	107470	7	NGUYỄN VƯƠNG KHANG	23/09/2007	Nam	9A5	1	8.5	5.25	0	14.75
12	107499	9	TRẦN TĂNG TUẤN KIỆT	13/04/2007	Nam	9A5	6.75	4.75	6.5	1	19
13	107517	9	PHẠM HÀ LINH	08/07/2007	Nữ	9A5	8.75	7.5	7.25	0	23.5
14	107530	10	NGUYỄN PHẠM LONG	01/09/2007	Nam	9A5	5.75	6.75	6.25	0	18.75
15	107542	10	BÙI ĐỨC BÌNH MINH	02/03/2007	Nam	9A5	8.5	5.5	7.25	0	21.25
16	107548	11	PHAN NGUYỄN SƠN MINH	27/06/2007	Nam	9A5	7.5	2.75	7.25	0	17.5
17	107551	11	NGUYỄN HUỲNH NHƯ MỸ	13/11/2007	Nữ	9A5	6.75	3.5	2.5	0	12.75
18	107553	11	NGUYỄN HOÀNG NAM	19/06/2007	Nam	9A5	7.5	4	7	0	18.5
19	107617	13	NGUYỄN LÊ MINH NHẬT	15/11/2007	Nam	9A5	8	5.5	7.25	0	20.75
20	107619	14	LÂM MINH NHẬT	25/05/2007	Nam	9A5	7.5	6.25	8	0	21.75
21	107651	15	NGUYỄN ĐÔN TẤN PHÁT	04/07/2007	Nam	9A5	7.5	9.25	8	0	24.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	107655	15	TRẦN LỘC PHÁT	07/06/2007	Nam	9A5	7.5	7	5.5	0	20
23	107660	15	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	05/07/2007	Nam	9A5	7.5	5.5	7.25	0	20.25
24	107682	16	NGUYỄN PHẠM NHÃ PHƯƠNG	13/02/2007	Nữ	9A5	7.75	4	7.25	0	19
25	107705	17	NGUYỄN TRẦN TÚ QUYÊN	10/05/2007	Nữ	9A5	8.5	5.75	8.25	0	22.5
26	107707	17	VŨ NGỌC QUYÊN	11/09/2007	Nữ	9A5	8.5	7.75	7.25	0	23.5
27	107738	18	ĐỖ TRUNG THÀNH	21/07/2007	Nam	9A5	7.75	7.5	8.75	0	24
28	107802	21	ĐẶNG BÙI MỸ TRÂN	18/04/2007	Nữ	9A5	8.25	6.25	7.75	0	22.25
29	107810	21	NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRANG	12/04/2007	Nữ	9A5	6.75	5.5	7	0	19.25
30	107814	22	HOÀNG HỮU TRÍ	11/07/2007	Nam	9A5	7	5.75	7.25	0	20
31	107836	23	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	22/09/2007	Nam	9A5	8	6.25	7.5	0	21.75
32	107845	23	LƯƠNG THỊ MỸ TUYỀN	03/05/2007	Nữ	9A5	6.75	8	7.25	0	22
33	107881	24	NGUYỄN TỪ PHƯƠNG VY	14/11/2007	Nữ	9A5	7	5.25	7.5	0	19.75
34	107886	25	TRẦN THỊ YẾN VY	21/06/2007	Nữ	9A5	6.5	5	5	0	16.5
35	107901	25	NGUYỄN LÊ HOÀNG YẾN	21/12/2007	Nữ	9A5	7.5	4.5	7	0	19

Tổng cộng có tất cả: 35 học sinh.

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022**BẢNG KẾT QUẢ**Trường: **THCS VÂN ĐỒN**Loại hình: **Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	107308	1	BÙI THỊ AN AN	10/02/2007	Nữ	9A6	6.25	4.5	9	0	19.75
2	107357	3	NGUYỄN TRẦN MINH CHÂU	12/11/2007	Nữ	9A6	8.5	5.75	8	0	22.25
3	107361	3	TRẦN CHÍ CƯỜNG	17/09/2007	Nam	9A6	6	6.5	4.75	0	17.25
4	107376	3	DƯƠNG THỊ NGỌC DIỆU	26/11/2007	Nữ	9A6	7.5	4.25	7.5	0	19.25
5	107386	4	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	03/06/2007	Nữ	9A6	7.25	3	7.25	0	17.5
6	107441	6	HỒ KIM HÙNG	14/08/2007	Nam	9A6	7.5	3.75	6.75	0	18
7	107461	7	HUỖNH MINH KHANG	08/06/2007	Nam	9A6	7.5	8.5	7.25	0	23.25
8	107476	8	PHẠM GIA KHÁNH	10/02/2007	Nữ	9A6	8.25	8.25	6.5	0	23
9	107477	8	TRƯƠNG NGỌC GIA KHÁNH	01/03/2007	Nữ	9A6	7.25	5.5	4.25	0	17
10	107518	9	TRẦN DU LINH	20/11/2007	Nữ	9A6	8.5	4.75	4	0	17.25
11	107537	10	ĐỖ LÊ PHƯƠNG MAI	11/01/2007	Nữ	9A6	6.5	8	8.25	0	22.75
12	107543	10	CHÂU ĐẶNG TUYẾT MINH	15/02/2007	Nữ	9A6	8.5	7.25	8	0	23.75
13	107561	11	HÀ NGUYỄN KIM NGÂN	27/08/2007	Nữ	9A6	7.75	6.75	6.75	0	21.25
14	107567	11	NGUYỄN LÂM DIỆU NGÂN	15/04/2007	Nữ	9A6	7.25	7.5	6.75	1	22.5
15	107626	14	LÊ TRƯƠNG BẢO NHI	20/06/2007	Nữ	9A6	8.25	7.5	7.25	0	23
16	107632	14	NGUYỄN UYÊN NHI	07/10/2007	Nữ	9A6	6.5	4.5	2.75	0	13.75
17	107642	14	THÂN NGỌC QUỲNH NHƯ	04/07/2007	Nữ	9A6	8.5	8.75	8	0	25.25
18	107652	15	NGUYỄN PHÚ PHÁT	27/05/2007	Nam	9A6	8.25	4.25	6	0	18.5
19	107658	15	HÀ THANH PHONG	14/01/2007	Nam	9A6	5.5	6.5	7.75	0	19.75
20	107667	16	PHẠM THIÊN PHÚ	18/03/2007	Nam	9A6	7.75	8.5	6.5	0	22.75
21	107706	17	PHẠM LÊ PHƯƠNG QUYÊN	15/07/2007	Nữ	9A6	8.25	2.25	3	0	13.5

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS VÂN ĐỒN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	107713	17	ĐOÀN CÔNG SƠN	08/11/2007	Nam	9A6	7.5	9	8.5	0	25
23	107717	18	NGUYỄN TRÍ TÀI	06/03/2007	Nam	9A6	7	5.25	6	0	18.25
24	107727	18	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	09/05/2007	Nam	9A6	7.25	9	5.75	0	22
25	107789	21	DƯƠNG THÀNH TIẾN	26/05/2007	Nam	9A6	6.75	3.25	6.5	0	16.5
26	107801	21	ĐÀM DIỄM NHÃ TRÂN	24/09/2007	Nữ	9A6	7.75	8.75	7.25	0	23.75
27	107843	23	NGUYỄN HỒNG TƯƠI	19/07/2007	Nữ	9A6	6	5.25	7.25	1	19.5
28	107853	23	THÍCH PHƯƠNG UYÊN	07/03/2006	Nữ	9A6	6	3.75	4.75	1	15.5
29	107864	24	CAO LÊ THÚY VY	13/10/2007	Nữ	9A6	7	9.25	8	0	24.25
30	107867	24	HOÀNG YẾN VY	08/05/2007	Nữ	9A6	7.5	7.5	7.25	0	22.25
31	107869	24	LÊ VY	05/04/2007	Nữ	9A6	7	6.25	5	0	18.25
32	107898	25	LÊ TRẦN BẢO YẾN	14/02/2007	Nữ	9A6	6.5	4.25	4.25	0	15
Tổng cộng có tất cả: 32 học sinh.											

